

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
QUẬN HOÀNG MAI  
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

Bản án số: 55/2017/HNGĐ-ST

Ngày 16/10/2017

V/v : *Tranh chấp ly hôn*

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HOÀNG MAI**

**- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Liên Sơn**

**Hội thẩm nhân dân: 1/ Bà Trần Thị Minh**

**2/ Bà Nguyễn Anh Thư**

**- *Thư ký phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Hồng Vân - Thư ký Tòa án.**

**- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàng Mai tham gia phiên tòa:* Ông Dương Quốc Hoàng – Kiểm sát viên.**

Ngày 16 tháng 10 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội, xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân và Gia đình thụ lý số 505a/2017/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 6 năm 2017 về việc *Tranh chấp ly hôn*. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 56/QĐXX ngày 8 tháng 9 năm 2017, Quyết định hoãn phiên tòa số 34/2017/QĐHPT-ST ngày 22 tháng 9 năm 2017, giữa các đương sự:

**\* Nguyên đơn:** Chị **Vũ Thị H** - Sinh 1990 (Có mặt);

**\* Bị đơn:** Anh **Phùng Đức T** – sinh năm 1988 (Vắng mặt);

Cùng ĐKKHKT: xã Phú sơn, huyện Ba Vì, Hà Nội;

Cư trú tại: Số 150 Nam Dư, tổ 12 phường Lĩnh Nam, quận Hoàng Mai, Hà Nội.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo Đơn khởi kiện, Bản tự khai và các văn bản tố tụng khác tại Tòa, nguyên đơn chị Vũ Thị H trình bày:*

Chị và anh Phùng Đức T kết hôn tự nguyện, có đăng ký kết hôn ngày 5/01/2015, tại UBND xã P, huyện BV, Hà Nội. Trước đó chưa ai có vợ, có chồng. Sau khi kết hôn vợ chồng anh chị thuê nhà sống tại số 150 phố ND, tổ 12, phường LN, quận HM, Hà Nội từ đó đến nay.

Quá trình chung sống hòa thuận đến tháng 5/2016 thì vợ chồng phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân chính là do vợ chồng không hợp nhau, thường xuyên bất đồng quan điểm sống. Mặc dù mâu thuẫn vợ chồng đã được hai bên gia đình cũng như bản thân vợ chồng cố gắng hòa giải khắc phục nhưng không đạt được kết quả gì, vợ chồng đã sống ly thân từ tháng 5/2017 đến nay. Nay chị xác định tình cảm vợ chồng không còn, không thể đoàn tụ chung sống, chị xin ly hôn.

*Về con chung:* Vợ chồng có 02 con chung là Phùng Vũ Bảo N– Sinh ngày 28/9/2015 và Phùng Vũ Bảo Ch – Sinh ngày 22/02/2017. Khi ly hôn chị có nguyện vọng xin nuôi cả 02 con, còn vấn đề cấp dưỡng nuôi con do anh T tự nguyện, chị không yêu cầu.

*Về tài sản chung, nhà đất ở chung:* Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

*Về nợ chung:* Không có.

*Quá trình giải quyết vụ án, bị đơn anh Trần Đức T không đến Tòa án để ghi lời khai, tham gia các phiên họp tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải theo thông báo của Tòa án.*

*Tại phiên tòa hôm nay:* Nguyên đơn chị Vũ Thị H vẫn giữ nguyên yêu cầu xin ly hôn anh Phùng Đức T. Chị xác định nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng không còn yêu thương, tôn trọng nhau, không tin tưởng lẫn nhau, không ai quan tâm đến ai. Chị xác định không thể tiếp tục chung sống với anh T.

Khi ly hôn chị có nguyện vọng được nuôi 02 con chung là Phùng Vũ Bảo N – sinh ngày 28/9/2015 và Phùng Vũ Bảo Ch– sinh ngày 22/02/2017. Chị không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con. Thu nhập hiện nay của chị là 20 triệu đồng/tháng.

Về tài sản chung là động sản và bất động sản: Chị H trình bày không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Đại diện VKSND quận Hoàng Mai tham gia phiên tòa, phát biểu quan điểm về việc tuân theo pháp luật tổ tụng dân sự của Thẩm phán, Hội đồng xét xử sơ thẩm và việc tuân theo pháp luật của các đương sự; Đồng thời đề xuất hướng giải quyết vụ án như sau:

Về việc tuân theo pháp luật tổ tụng dân sự:

+ Việc thụ lý vụ án của Tòa án là đúng thẩm quyền. Quá trình giải quyết vụ án, Thẩm phán đã thực hiện việc giao thông báo của Tòa án cho các đương sự, tiến hành các bước tổ tụng đúng đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Thời hạn giải quyết vụ án đúng quy định.

+ Tại phiên tòa, Hội đồng xét xử đã thực hiện đầy đủ, đúng trình tự tố tụng.

+ Quá trình giải quyết vụ án, bị đơn chưa chấp hành các thông báo của Tòa án, dẫn đến vụ án bị kéo dài.

Đề xuất hướng giải quyết vụ án: Về việc xin ly hôn của chị Hoa: xét thấy mâu thuẫn giữa anh Trường, chị Hoa đã trầm trọng, cuộc sống chung không thể tiếp tục. Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 56, khoản 2 Điều 81, khoản 3 Điều 82 Luật hôn nhân gia đình: Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Vũ Thị H. Cho chị H ly hôn anh Phùng Đức T.

Về con chung: Chị H, anh T có 02 con chung là Phùng Vũ Bảo N– sinh ngày 28/9/2015 và Phùng Vũ Bảo Ch– sinh ngày 22/02/2017. Cả 02 con chung của anh, chị đều dưới 36 tháng tuổi nên đề nghị giao cả 2 con chung cho chị H trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Chị H không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con nên không xem xét.

Về tài sản chung, nhà đất ở chung và nợ chung: Không có nên không xem xét.

Về án phí: Chị H phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định pháp luật.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

*Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra chứng cứ tại phiên tòa. Sau phần hỏi và tranh luận, Hội đồng xét xử nhận định:*

**Về tố tụng:** Chị Vũ Thị H xin ly hôn anh Phùng Đức T. Anh T hiện tạm trú tại số 150 ND, tổ 12, phường LN, quận HN, Hà Nội. Vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Hoàng Mai theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

Tại phiên tòa hôm nay, anh Phùng Đức T vắng mặt không có lý do mặc dù đã được triệu tập hợp lệ hai lần. Hội đồng xét xử căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự: tiến hành xét xử vụ án.

**Xét yêu cầu xin ly hôn của chị Vũ Thị H:** Tài liệu trong hồ sơ thể hiện chị Vũ Thị H và anh Phùng Đức T kết hôn tự nguyện có đăng ký kết hôn ngày 05/01/2015 tại UBND xã P, huyện BV, Hà Nội (Số 01, quyền: 03/2015, ngày 05/01/2015). Trước khi kết hôn chưa ai có vợ, có chồng. Đây là hôn nhân hợp pháp.

Căn cứ lời trình bày tại Tòa án của chị H, biên bản xác minh của Tòa án tại địa phương thể hiện: Cuộc sống vợ chồng anh T, chị H không có hạnh phúc, thường xuyên xảy ra mâu thuẫn cãi vã. Cuộc sống chung vợ chồng không có hạnh phúc, không còn tin tưởng nhau, không còn thương yêu quý trọng nhau, vợ chồng đã sống ly thân từ tháng 5/2017 đến nay. Quá trình giải quyết vụ án, anh T không đến Tòa án, từ bỏ quyền được trình bày, đưa ra ý kiến để bảo vệ quyền lợi ích hợp pháp. Hội đồng xét xử xác định mâu thuẫn vợ chồng giữa chị H, anh T đã trầm trọng, mục đích hôn nhân để vợ chồng yêu thương, giúp đỡ, tôn trọng nhau, cùng nhau xây dựng gia đình hạnh phúc không đạt được. Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình: Chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Vũ Thị H. Cho chị Vũ Thị H ly hôn với anh Phùng Đức T.

**Về con chung:** Tài liệu trong hồ sơ thể hiện chị H, anh T có 02 con chung là Phùng Vũ Bảo N– sinh ngày 28/9/2015 và Phùng Vũ Bảo Ch– sinh ngày 22/02/2017.

Cả 2 con chung của anh chị đều dưới 36 tháng tuổi và hiện nay cả 2 cháu vẫn đang do chị H trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng. Vì vậy để đảm bảo quyền lợi của con chung và sự ổn định cũng như đời sống tinh thần của con chung sau khi vợ chồng anh T, chị H ly hôn, Hội đồng xét xử áp dụng Điều 81 Luật Hôn nhân và gia đình giao cả 02 con chung

là Phùng Vũ Bảo N– sinh ngày 28/9/2015 và Phùng Vũ Bảo Ch – sinh ngày 22/02/2017 cho chị H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến khi có sự thay đổi khác.

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị H không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Anh Phùng Đức T có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

Về tài sản chung là động sản, bất động sản: Chị H xác nhận không có, không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xét.

**Về án phí:** Căn cứ điểm a khoản 5, điểm a khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; điểm 1.1 khoản 1 Mục II Danh mục án phí, lệ phí Tòa án: Chị Vũ Thị H phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm. Xác nhận chị H đã nộp đủ 300.000 đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí của Chi cục Thi hành án dân sự Quận Hoàng Mai.

Chị Vũ Thị H, anh Phùng Đức T có quyền kháng cáo theo quy định tại Điều 271, Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự.

*Bởi các lẽ trên:*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ: - Khoản 1 Điều 56; Khoản 2 Điều 81; Khoản 3 Điều 82 Luật Hôn nhân và gia đình;

- Điểm a khoản 1, Điều 39; điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 3 Điều 228; Điều 271; Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

- điểm a khoản 5, điểm a khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; điểm 1.1 khoản 1 Mục II Danh mục án phí, lệ phí Tòa án.

### **Xử:**

1. Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Vũ Thị H. Cho chị Vũ Thị H ly hôn anh Phùng Đức T.

2. Về con chung: Giao cả 02 con chung là Phùng Vũ Bảo N– sinh ngày 28/9/2015 và Phùng Vũ Bảo Ch– sinh ngày 22/02/2017 cho chị Vũ Thị H trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi có sự thay đổi khác.

Không ai được ngăn cản quyền và nghĩa vụ đi lại thăm nom, chăm sóc con chung của anh Phùng Đức T.

*Về cấp dưỡng nuôi con chung:* Chị Vũ Thị H không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con nên tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung của anh Phùng Đức T cho đến khi con chung đủ tuổi trưởng thành hoặc khi có sự thay đổi khác.

3. Về tài sản chung là động sản và bất động sản: Chị Vũ Thị H xác nhận không có, nên không xét.

4. Về án phí: Chị Vũ Thị Hoa phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm. Xác nhận chị Hoa đã nộp đủ 300.000 đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0002244 ngày 22/6/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận Hoàng Mai.

Chị Vũ Thị H có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Anh Phùng Đức T có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được quyết định bản án hoặc niêm yết bản án.

**Nơi nhận:**

- VKSND Q. Hoàng Mai;
- *Đương sự;*
- UBND xã P, huyện BV, Hà Nội;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**  
**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Hoàng Liên Sơn**